

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T NGUYỄN
TỈNH T NGUYỄN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 507/2020/HSST
Ngày: 11/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T NGUYỄN, TỈNH T NGUYỄN
*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hồng Phúc

2. Ông Dương Văn Xây

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T Nguyễn, tỉnh T Nguyễn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyễn, tỉnh T Nguyễn tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố T Nguyễn, tỉnh T Nguyễn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 503/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 525/2020/QĐXXST-HS ngày 27/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 7 năm 1986; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm B, xã M, huyện Đ, tỉnh T Nguyễn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và con bà Lăng Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 68/2017/HSST ngày 06/9/2017, của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh T Nguyễn xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. L đã chấp hành xong và nộp án phí ngày 23/10/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh T Nguyễn;

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Hoàng Văn T, tên gọi khác: không; Sinh ngày 18 tháng 3 năm 1985; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm B, xã M, huyện Đ, tỉnh T Nguyễn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Ba và con bà: Vi Thị Sắt; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh T Nguyên;

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người chứng kiến: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1968, trú tại: Xóm C, xã C, thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2020, tổ công tác của Công an xã C, thành phố T Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Cầu Đá, xã C, thành phố T Nguyên đã phát hiện 02 nam thanh niên đi trên 01 xe mô tô BKS 20B1 - 865.13 có biểu hiện liên quan đến cất giấu ma túy, tổ công tác đã yêu cầu đứng lại để kiểm tra. Người điều khiển xe khai tên là Hoàng Văn L, sinh năm 1986, trú tại: xóm Bình Minh, xã M, huyện Đ, tỉnh T Nguyên tổ công tác kiểm tra L không phát hiện thu giữ gì. Kiểm tra nam thanh niên ngồi phía sau tên là Hoàng Văn T, sinh năm 1985, trú tại: xóm B, xã M, huyện Đ, tỉnh T Nguyên, tổ công tác đã phát hiện thu giữ tại trong lòng bàn tay trái T 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T và L đều khai đó là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave, BKS 20B1- 865.13.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T và L có khối lượng **0,156 gam**.

Tại bản kết luận giám định số 4754/C09 – TT2 ngày 27/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: chất bột màu trắng thu giữ được của T và L ngày 18/7/2020, gửi đến giám định là chất ma túy loại heroine.

Tại bản kết luận giám định số 1004/KL – KTHS ngày 06/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của Hoàng Văn T và Hoàng Văn L ngày 18/7/2020 có khối lượng ban đầu là 0,156 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T và Hoàng Văn L khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 18/7/2020, sau khi làm thuê ở khu vực phường Quang Vinh, thành phố T Nguyên xong, T và L cùng rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng đi mua Heroine về để cùng nhau sử dụng. L điều khiển xe BKS 20B1- 86513, T ngồi sau cầm tiền đi đến khu vực xóm Cầu Đá, xã C, thành phố T Nguyên. Khi đến

nơi T, L gặp 01 người đàn ông không quen biết và mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi cả hai đi tìm chỗ vắng người qua lại để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã C, thành phố T Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, BKS: 20B1-865.13, màu sơn đen bạc, số loại WAVE, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xilanh 97, số khung: RLHHC1256FY315744, số máy: HC12E-7315838, thân vỏ xe đã cũ, xe không có gương, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của Hoàng Văn L; 01 Bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4754/C09 (TT2) (bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Hà Hoàng L và Đỗ Văn Thành. Hiện toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 575/CT-VKSTPTN ngày 20 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên đã quyết định truy tố Hoàng Văn L và Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo L và T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn L và Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Hoàng Văn L từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử phạt: Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo L, bị cáo T.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy: 01 Bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4754/C09 (TT2) (bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Hà Hoàng L và Đỗ Văn Thành;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, BKS: 20B1-865.13, màu sơn đen bạc, số loại WAVE, loại xe hai bánh

từ 50-175cm³, dung tích xilanh 97, số khung: RLHHC1256FY315744, số máy: HC12E-7315838, thân vỏ xe đã cũ, xe không có gương.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, bị cáo L, bị cáo T thừa nhận việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là không oan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần lời nói sau cùng bị cáo L và bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T Nguyên, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Văn L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2020, tại xóm Cầu Đá, xã C, thành phố T Nguyên, Hoàng Văn L và Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ 0,156 gam Heroine để cùng nhau sử dụng thì bị tố công tác của Công an xã C, thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 575/CT-VKSTPTN ngày 20/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Văn L về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ, hành vi: Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội.

[5] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án này thấy rằng , các bị cáo đồng phạm với vai trò gián đơn , các bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Văn L đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Hoàng Văn T và Hoàng Văn L đều chưa có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy, bị cáo L có nhân thân xấu, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do các bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo L, T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo L là phù hợp, đối với bị cáo T là có phần nghiêm khắc.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh, lời khai tại phiên tòa, các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Đối với: 01 Bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4754/C09 (TT2) (bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Hà Hoàng L và Đỗ Văn Thành cần tịch thu, tiêu hủy:

Đối với 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, BKS: 20B1-865.13, màu sơn đen bạc, số loại WAVE, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xilanh 97, số khung: RLHHC1256FY315744, số máy: HC12E-7315838,

thân vỏ xe đã cũ, xe không có gương tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn L, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo L xác định chiếc xe trên là của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ L, T đều khai mua của một nam thanh niên không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

1/ Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/7/2020. Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/7/2020. Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L và bị cáo T.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 Bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 4754/C09 (TT2) (bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Hà Hoàng L và Đỗ Văn Thành;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, BKS: 20B1-865.13, màu sơn đen bạc, số loại WAVE, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xilanh 97, số khung: RLHHC1256FY315744, số máy: HC12E-7315838, thân vỏ xe đã cũ, xe không có gương.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 38 ngày 27/10/2020 giữa Công an thành phố T Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L, bị cáo T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn L, Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. T Nguyên;
- Công an TP. T Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh T Nguyên;
- Chi cục THADS TP. T Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh T Nguyên;
- UBND xã M, huyện Đ, tỉnh T Nguyên;
- L: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải